

Số: 901/BC-UBND

An Giang ngày 23 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quý III năm 2024)

Thực hiện Nghị quyết 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo kết quả quý III năm 2024 như sau

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1260/UBND-TH chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1160/UBND-TH tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện thống kê công bố, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo chỉ đạo tại Công văn số 5990/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thành 100% kế hoạch đề ra việc rà soát đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 với 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và 04 thủ tục hành chính có đề nghị sửa đổi, bổ sung. (báo cáo số 891/BC-UBND).

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức các Hội nghị: Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, Công bố Chỉ số CCHC cấp sở, cấp huyện năm 2023; hội nghị công bố và phân tích kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và DCCI tỉnh An Giang năm 2023. Qua đó, báo cáo phân tích những kết quả đạt được, những hạn chế, tồn tại của kết quả Chỉ số CCHC, Chỉ số PCI năm 2023 và đề ra các giải pháp khắc phục nhằm nâng cao các Chỉ số của năm 2024.

Tiếp tục thực hiện theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả

giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp. Sở, ban, ngành tỉnh đang thực hiện rà soát tham mưu UBND tỉnh.

Đến thời điểm hiện tại, tỉnh cung cấp 1912 dịch vụ, cụ thể:

- TTHC cung cấp DVCTT một phần: 575 (30,07%).
- TTHC cung cấp DVCTT toàn trình: 773 (40,43%).
- TTHC cung cấp Còn lại (cung cấp thông tin): 564 (29,5%).

Ngày 16/01/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 127/QĐ-UBND kế hoạch rà soát đánh giá thủ tục hành chính năm 2024.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1085/UBND-TH tiếp tục chỉ đạo thực hiện Công văn số 4884/VPCP-KSTT ngày 11 tháng 7 năm 2024 tiếp tục thực hiện đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC kết quả rà soát định kỳ hàng tháng của tỉnh chưa phát sinh dự thảo văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính và thủ tục hành chính chưa quy định kinh doanh. (Công văn số 155/UBND-TH ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính trong đề nghị, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo Công văn số 455/VPCP-KSTT ngày 19/01/2024 của Văn phòng Chính phủ).

Thực hiện rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Trong đó, tiếp tục thúc đẩy cải cách quy định trong các lĩnh vực quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đăng ký đất đai và quản lý hành chính đất đai theo các giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2024.

2. Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Trong năm 2018, UBND tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch số 548/KH-UBND ngày 06/9/2018 về triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Đến nay trên địa bàn tỉnh An Giang đã hoàn thành việc kiện toàn 100% Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã, trong đó bao gồm cả TTPVHCC của tỉnh .

- Thực hiện quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (gọi tắt là Đề án). Trong năm 2021, UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 của Thủ tướng Chính. Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án và đến nay 11/11 UBND cấp huyện cơ bản đã xây dựng và ban hành kế hoạch theo đúng yêu cầu của Thủ tướng và các văn bản hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quý III năm 2024 UBND tỉnh tiếp tục thực hiện Quyết định số 277/QĐ-UBND về Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ, ký số kết quả thủ tục hành chính theo các quyết định của UBND tỉnh đã ban hành, cụ thể:

+ Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 về Ban hành danh mục thủ tục hành chính bắt buộc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử cho tổ chức, cá nhân.

+ Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 về ban hành danh mục thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ phải số hóa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã và các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính. Thời gian thực hiện theo Khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Công văn số 366/UBND-TH ngày 15/4/2022.

Hiện nay tỉnh An Giang vẫn đang thực hiện Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về công bố danh mục TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

- Liên thông giữa các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh với 85 thủ tục (các cơ quan ngành dọc 05 thủ tục).

- Liên thông cùng cấp với 140 thủ tục:

- + Cấp tỉnh với 103 thủ tục.

- + Cấp huyện với 31 thủ tục.

- + Các cơ quan ngành dọc với 06 thủ tục.

3. Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

Tiếp tục triển khai vận hành Cổng thông tin điện tử “Hỗ trợ doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh An Giang” nhằm cung cấp cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, người dân, cán bộ quản lý, công chức thực thi công vụ có công cụ để truy cập, tìm hiểu thông tin về đầu tư, các cơ chế chính sách, ưu đãi, khuyến khích đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp; các biểu mẫu, quy trình, thủ tục theo quy định của nhà nước về đăng ký doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thực hiện dự án đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, quản lý dự án đầu tư và danh mục dự án mời gọi đầu tư cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Phát triển dữ liệu nội bộ

- + Cổng dữ liệu mở tỉnh An Giang được vận hành tại địa chỉ <https://opendata.angiang.gov.vn/>, thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu mở của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang để cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng; số lượng CQNN cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cung cấp dữ liệu mở là 179/188 cơ quan, đạt tỉ lệ 94,2%.

- + Thiết lập Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để lưu trữ dữ liệu giải quyết TTHC phục vụ việc tái sử dụng và đã tích hợp với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Việc thực hiện chế độ báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ đã đi vào nền nếp, triển khai thực hiện đúng quy định, góp phần nhanh chóng, thuận tiện cho công chức trong việc thực hiện báo cáo, tra cứu, tổng hợp số liệu, trình duyệt và gửi báo cáo. Tỷ lệ báo cáo của CQNN được thực hiện trực tuyến đạt 100% (trên hai hệ thống GRIS và LRIS).

Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện tái cấu trúc quy trình TTHC, UBND tỉnh đã ban hành Danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang tại Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 06/9/2021; Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 về công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần và lộ trình tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 phê duyệt danh mục DVCTT bắt buộc trả kết quả bản điện tử (với 2.121 TTHC); Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 ban hành danh mục TTHC có thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa (với 1.766 TTHC). Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã cung cấp đầy đủ danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh và một phần theo các quyết định đã công bố, cụ thể:

- + Số lượng dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến: 721 DVC.
- + Số lượng DVCTT một phần: 516 DVC.
- + Số lượng DVCTT toàn trình: 699 DVC.

Bên cạnh đó, Cổng dịch vụ công trực tuyến cung cấp giao diện cho thiết bị di động để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng cổng dịch vụ công trực tuyến, hỗ trợ giải đáp thắc mắc của người dân doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dichvucong.angiang.gov.vn/dichvucong/hoidap>, tiếp nhận phản ánh kiến nghị thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua kênh tương tác Zalo, liên hệ trực tiếp. Đã triển khai hệ thống trả lời tự động (Chatbot) cho người dân trên Cổng Dịch vụ công tỉnh An Giang nhằm giải đáp thắc mắc của người dân liên quan đến các TTHC cũng như DVC mà tỉnh đang cung cấp.

Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh thực hiện kết nối với các hệ thống của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPOST) thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý; Hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến toàn quốc do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý.

Kết nối với Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; thực hiện thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh thông qua VietinBank, kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến Payment Platform của Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Phát triển hạ tầng số đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

+ Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% trung tâm xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh; Internet di động băng rộng phủ sóng 100% khóm, ấp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin của người dân trong tỉnh.

+ 100% các khu công nghiệp, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện có kết nối internet phục vụ công tác quản lý, điều hành.

+ 100% cơ quan nhà nước của tỉnh có mạng cục bộ (LAN) và được kết nối mạng Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước.

+ Phổ cập điện thoại thông minh (smartphone): Thuê bao điện thoại di động: 2.430.409; Thuê bao băng rộng cố định: 429.788; Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh: 66,2%; Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: 74,7%; Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối băng rộng cố định: 80,24%;

+ Tỷ lệ phủ rộng mạng băng rộng cố định, tỷ lệ phủ sóng 3G/4G đạt 100% các xã toàn tỉnh. Đang khuyến khích các doanh nghiệp đăng ký với tập đoàn/tổng công ty triển khai 5G tại An Giang.

- Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ ngành, địa phương và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia:

+ Đã thực hiện nâng cấp trực LGSP đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0).

+ Đã thực hiện kết nối liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh với phần mềm, hệ thống nội bộ tỉnh.

+ Đến nay, đã liên thông qua Nền tảng NDXP với phần mềm của 09 bộ, ngành. Việc kết nối, liên thông được thực hiện thông qua Nền tảng NDXP đảm bảo tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam hiện hành.

Trên cơ sở triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 03/03/2021 về Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương còn hiệu lực trên địa bàn tỉnh An Giang, đảm bảo 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa khi dự án kết thúc.

UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các đơn vị, lập dự toán kinh phí cho việc nâng cấp để đáp ứng yêu cầu về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn tại Công văn số 9318/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả

giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0) để trình UBND tỉnh xin chủ trương bố trí kinh phí để thực hiện.

Đối với dự án Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương còn hiệu lực đã được UBND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 cần phải điều chỉnh để đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/04/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Trong Quý 3 năm 2024 (từ ngày 15/6/2024 đến 14/9/2024), UBND tỉnh đã thống kê trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận: 89,85% (tăng 5,13% so với quý trước); tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ: 88,19% (tăng 14,78% so với quý trước), cụ thể:

Số hóa hồ sơ TTHC khi Tiếp nhận:

Số hồ sơ Tiếp nhận: 176.181 hồ sơ;

Số hồ sơ chưa số hóa TPHS: 15.193 hồ sơ;

Số hồ sơ có số hóa thành phần HS: 160.988 hồ sơ;

Số hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ: 158.292 hồ sơ;

Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận: 89,85 %;

Số hồ sơ tái sử dụng thông tin từ kho: 4.393 hồ sơ ;

Số hóa kết quả giải quyết TTHC:

Số hồ sơ đã giải quyết: 196.609 hồ sơ;

Số hồ sơ chưa số hóa kết quả TTHC: 23.216 hồ sơ;

Số hồ sơ có số hóa kết quả: 173.393 hồ sơ;

Tỷ lệ số hoá kết quả hồ sơ: 88,19%;

Tính đến nay, đã thực hiện đồng bộ, tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ một phần, toàn trình (1.215 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần) trên Cổng dịch vụ công quốc gia, đạt tỉ lệ 100% theo Quyết định 2042/QĐ-UBND và Quyết định 2856/QĐ-UBND.

- Kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh An Giang đã kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào ngày 11/12/2022.

Đã thực hiện kết nối, tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với 8/25 dịch vụ công thiết yếu nêu trên vào bước tiếp nhận hồ sơ để kiểm tra danh tính công dân, tự động điền thông tin công dân vào biểu mẫu thông tin người nộp hồ sơ và hiển thị 20 trường thông tin công dân trên hệ thống khi kiểm tra có dữ liệu trong CSDL quốc gia về dân cư.

4. Các nhiệm vụ khác

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 21/02/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Nội dung tuyên truyền về hiệu quả, phương thức hoạt động, giải quyết các TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; các nội dung về công khai, minh bạch; đẩy mạnh tuyên truyền sử dụng các dịch vụ công toàn trình, một phần, dịch vụ bưu chính công ích để người dân và doanh nghiệp biết, tiếp cận, sử dụng; phổ biến, quán triệt chương trình, kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; chính sách, pháp luật, quy định mới của Trung ương, của tỉnh.

Tuyên truyền qua Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang (chuyên mục, phóng sự Cải cách hành chính, định kỳ 01 số/tháng, đã phát sóng được 09 kỳ năm 2024); Báo An Giang; Cổng Thông tin điện tử tỉnh An Giang và các Cổng Thông tin điện tử thành phần; trang mạng xã hội Facebook (Sở Nội vụ tỉnh An Giang; Thủ tục hành chính - An Giang), Zalo (Cải cách hành chính tỉnh An Giang); chuyên mục Chuyển đổi số và truyền thông. Qua đó, thông tin tuyên truyền được phổ biến sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, các ngành, các cấp tiếp tục nghiên cứu, triển khai mô hình đổi mới, sáng tạo, giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, như: “Trung tâm điều hành thông minh và cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế”, “Tổ chuyển đổi số cộng đồng”, “Cải tiến và nâng cao chất lượng công tác rà soát cấp trùng thẻ bảo hiểm y tế”, “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ”;....

Định kỳ hằng tháng, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện triển khai đầy đủ có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương được cụ thể hóa bằng các quyết định, kế hoạch và công văn chỉ đạo. TTHC từng bước được đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện TTHC. Hiệu quả thực thi TTHC được nâng cao; phương thức chỉ đạo, điều hành dần được hiện đại hóa, từ đó nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và hẹn trả kết quả các cấp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ; hồ sơ đều được giải quyết đúng thời hạn, đúng quy trình; bảo đảm giải quyết công việc

nhANH chóng, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đáp ứng ngày càng cao các yêu cầu về “hành chính phục vụ” và “chính quyền thân thiện” đối với tổ chức, cá nhân.

Các thủ tục hành chính được niêm yết, công khai tại các Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp, trên cổng thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công quốc gia tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có thể tiếp cận thông tin và lấy mẫu đơn, mẫu tờ khai trực tiếp trên trang web để hoàn thiện hồ sơ.

2. Khó khăn

- Một số lĩnh vực thực hiện tiếp nhận, xử lý trên Cổng dịch vụ công của Bộ, ngành Trung ương nhưng chưa đồng bộ đầy đủ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh nên công tác báo cáo, chỉ đạo điều hành của tỉnh gặp nhiều khó khăn.

- Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện các giao dịch hồ sơ thủ tục hành chính mặc dù đã có sự chuyển biến rõ nét trong thời gian gần đây nhưng hiệu quả vẫn còn chưa cao, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính theo hình thức trực tiếp vẫn chiếm đa số trong tổng số lượng hồ sơ giao dịch; Tỷ lệ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (một phần, toàn trình) chưa cao nguyên nhân do người dân còn hạn chế trong việc áp dụng CNTT trong gửi hồ sơ điện tử, đồng thời đa số người dân sử dụng SIM điện thoại chưa chính chủ nên khó khăn trong quá trình đăng ký, đăng nhập để nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Việc số hóa hồ sơ đầu vào tại Bộ phận một cửa các cấp vẫn còn thấp so với hồ sơ tiếp nhận, một phần do các đơn vị chưa quan tâm đầu tư, bố trí trang thiết bị phục vụ công tác số hoá.

- Đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện kiểm soát TTHC phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ và thay đổi thường xuyên nên việc cập nhật đôi khi còn chậm trễ; Chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận “Một cửa” không còn, do đó chưa động viên kịp thời tinh thần trách nhiệm làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Giải pháp khắc phục

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cùng với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Tăng cường đổi mới, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở.

Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm; tiếp tục rà soát cắt giảm ít nhất 20% các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

Tiếp tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa cải cách thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí của người dân, doanh nghiệp.

Sở, ban, ngành tỉnh giúp UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện thể chế, kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật để tạo hành lang pháp lý bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác cải cách TTHC, tạo thuận lợi, cắt giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, qua đó thúc đẩy cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Thực hiện nghiêm việc kiểm soát các quy định về TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Tập trung xử lý dứt điểm các “điểm nghẽn” trong thực hiện Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Giao Công an tỉnh làm đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo với cấp có thẩm quyền kết quả xử lý các “điểm nghẽn” trong thực hiện Đề án 06.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Tạo điều kiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu giải quyết TTHC trên các phần mềm chuyên ngành (của Sở, Bộ) với hệ thống thông tin giải quyết TTHC (Cổng Dịch vụ công tỉnh/ quốc gia), cụ thể là Thủ tục Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Thực hiện việc số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, Bộ xem xét hướng dẫn việc cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ điện tử (không sử dụng phôi bằng như hiện tại).

- Xem xét ban hành văn bản quy định mẫu tờ khai đối với thủ tục chuyển trường và thủ tục điều chỉnh/cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ (thành phần hồ sơ

theo văn bản quy phạm pháp luật có quy định, thực tế có phát sinh hồ sơ nhưng chưa quy định mẫu đơn, tờ khai).

2. Bộ Giao thông vận tải

Hỗ trợ sớm thực hiện việc đồng bộ dữ liệu giữa phần mềm chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia, đồng thời sớm hướng dẫn việc thực hiện kết nối dữ liệu giữa hệ thống cấp giấy phép lái xe với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (Công văn số 611/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 20/3/2024 của Sở Giao thông vận tải) đảm bảo việc đồng bộ dữ liệu giữa các phần mềm, tránh làm ảnh hưởng đến kết quả chỉ số công khai, minh bạch của đơn vị và của tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg.

Đề nghị Bộ Giao Thông vận tải có ý kiến đối với Cục Đường bộ Việt Nam bổ sung thêm tính năng trả hồ sơ/hủy hồ sơ trên hệ thống Đăng ký dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (<http://dvc4.gplx.gov.vn>) đối với các hồ sơ không đủ điều kiện để thực hiện khi người dân nộp hồ sơ trực tuyến (không bổ sung hồ sơ khi hồ sơ không đầy đủ), tránh tình trạng hồ sơ bị treo, quá hạn, làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị.

3. Bộ Tư pháp

Trong thời gian qua, tỉnh nhận được nhiều phản ánh của người dân về việc người dân đã đăng ký kết hôn vào tháng 04/2023 tuy nhiên dữ liệu chưa kết nối, chia sẻ giữa phần mềm Hộ tịch của Bộ Tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Bộ Công an quản lý nên khi người dân tra cứu thông tin trên cổng dịch vụ công quốc gia (đăng nhập qua tài khoản VneID) thì tình trạng hôn nhân vẫn thể hiện là độc thân. Do đó, kiến nghị Bộ Tư pháp quan tâm phối hợp với Bộ công an sớm có giải pháp thực hiện đồng bộ dữ liệu giữa các Hệ thống

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp quý III năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, Phòng, ban, trung tâm;
- Lưu VT, TH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước